

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 5h55' sáng thứ Sáu ngày 12/11/2021.

\*\*\*\*\*

## NỘI DUNG HỌC TẬP ĐỀ TÀI 700

### CHÚNG TA ĐÃ LÀM MÊ MẮT ĐI GIÁC – CHÁNH – TỊNH

Vốn dĩ tự tánh của mọi chúng sanh là thuần Giác, thuần Chánh, thuần Tịnh, nhưng đã hoàn toàn bị mê mắt. Cho nên Phật Bồ Tát, Tổ Sư Đại Đức nhắc nhở để chúng ta biết rằng tự tánh của chúng ta có sẵn, cũng giống như một đứa bé “*cùng tử*”, nghèo khổ, lưu lạc, tha phương nhưng trong chéo áo của nó, người Cha đã cẩn thận may một vạt áo và đính trong đó hạt minh châu. Hạt minh châu đó chính là thuần Giác, thuần Chánh, thuần Tịnh.

Trong “*Kinh Pháp Hoa*”, Phật nói đến một “*cùng tử*”. “*Cùng tử*” là chúng sanh. Hạt minh châu trong vạt áo chính là tự tánh thanh tịnh. Chúng ta đã làm cho thuần Giác, thuần Chánh, thuần Tịnh hoàn toàn mê mắt vì mỗi một đời đi qua, chúng ta lại bị ô nhiễm quá nặng. Chúng ta không biết quá khứ, nhưng ngay trong đời hiện tại, sự ô nhiễm của chúng ta quá nặng. Việc tốt vô cùng khó đề khởi. Việc xấu không cần đề khởi, nó gần như trực chờ sẵn để phát khởi.

Hòa Thượng nói: “*Chúng ta chỉ cần quán sát hai đứa bé chưa đầy một tuổi. Hai đứa bé nằm chung, nếu ta cho quà đứa bé này, không cho quà đứa bé kia thì chúng ghen tị, hờn dỗi, khóc thét. Đó là tập nghiệp chúng sanh mang sẵn đến thế gian này. Không ai dạy nhưng trẻ nhỏ đã biết đố kỵ, biết tham, biết sân, biết si*”. Chưa cần nói đến đời quá khứ, từ khi sinh ra đến lúc chết đi trong đời hiện tại, chúng ta đã tạo quá nhiều nghiệp, làm mê mắt thuần Giác, thuần Chánh, thuần Tịnh, càng lúc càng rời xa tự tánh thanh tịnh. Phật nói “*tự tánh của chúng sanh vốn dĩ thanh tịnh*” nhưng chúng ta tìm hoài không thấy vì tự tánh thanh tịnh bị che phủ bởi nhiều lớp quá, cho nên chúng ta không nhận ra. Người xưa gọi là “*mê mắt tự tánh*”, “*quên mất tự tánh*”.

Phân thí dụ của “*Kinh Pháp Hoa*” rất hay. Một cùng tử cứ tưởng rằng mình nghèo khổ, lạc mất Cha mà không biết rằng người Cha đã đính ở trong vạt áo của con một hạt minh châu - một của báu vô giá. Chúng ta chính là kẻ cùng tử. Người Cha là chỉ Phật. Chúng sanh chúng ta cần có sự gợi mở của Thầy tốt bạn lành để hồi phục lại tự tánh của mình. Chúng ta không biết cách gần Thầy tốt bạn lành thì vĩnh viễn không thể khôi phục được tự tánh thanh tịnh của chính mình.

Chúng sanh có một ý niệm sai lầm, phải nói là quá là ngông cuồng, quá ngổ ngáo! Họ nói: “*Hòa Thượng Tịnh Không giảng lời của Phật thì ta nghe lời của Phật luôn chứ không cần nghe lời của Hòa Thượng Tịnh Không. Ông Vọng Tây giảng lời của Hòa Thượng Tịnh Không thì ta nghe lời của Hòa Thượng Tịnh Không luôn chứ không cần nghe lời của ông Vọng Tây*”. Đó là “*khinh Sư diệt Tổ*”. Nếu ngày xưa Hòa Thượng Tịnh Không cũng nghĩ “*Ồ! Thầy Lý Bình Nam là đệ tử của Tổ Ấn Quang thì mình đi nghe Tổ Ấn Quang tốt hơn chứ, không*

*cần học với Thầy Lý!*”, vậy thì quá nghiêm trọng! Chúng ta nên đứng từ xa mà lạy những người đó, tránh xa họ. Đó là *“khinh Sư diệt Tổ”!*

Bởi vậy Ngài Lý Bình Nam dạy học trò: *“Các ông phải bỏ hết đi cái thấy, cái biết của riêng mình thì may ra mới có được một chút thành tựu. Đừng chấp chặt cái thấy, cái biết của mình bởi đó chỉ là vọng tưởng, chấp trước”*. Từng đời, từng đời có một sự truyền thừa. Nếu chúng ta không chấp nhận sự truyền thừa thì chúng ta đã cắt đi cái mạch truyền thừa đó. Nếu như đời trước của chúng ta cũng có ý niệm như chúng ta thì hỏi xem Phật Pháp có được truyền đến ngày hôm nay không? Mọi người thử nghĩ xem? Từ thời của Phật đến nay đã hơn 2600 năm rồi, nếu không có sự truyền thừa qua từng đời từng đời thì làm gì có đến hôm nay để chúng ta có sự tu hành!

Hòa Thượng nói: *“Các Thầy Chung Mao Sâm, Thái Lễ Húc, Hồ Tiểu Lâm, Trần Đại Huệ, đĩa của mỗi một người giảng tôi đều nghe mỗi bài ít nhất 10 lần. Những buổi học tập đạo đức văn hóa truyền thống tôi đều nghe. Bộ đĩa “Con đường đạt đến nhân sinh hạnh phúc”, mỗi tập tôi nghe 10 lần”*. Ngoài việc nghiên cứu Kinh giáo, Ngài còn học tập hậu bối của mình, vừa kiểm soát xem hậu bối của mình nói có đúng không.

Người xưa nói: *“Bạn lành nương cây, thầy tà lánh xa”*. Chúng ta tu học Phật pháp thì phải bỏ đi cái thấy của mình, cái biết của mình, cách làm của mình vì nó đã sai. Chúng ta phải làm theo cái thấy cái biết của Phật Bồ Tát. Phật Bồ Tát xa quá thì chúng ta học theo cái thấy cái biết của Hòa Thượng. Tôi ngày ngày dạy học trò, ngày ngày học từ học trò. Tôi đã bỏ qua một năm không học tiếng Hán, nhưng gần đây khi cảm cục phẫn lên, tôi vẫn viết được tiếng Hán với những đường nét đẹp theo ý mình.

Cách thấy, cách biết, cách làm sai của mình đã ngăn ngại tự tánh Giác, tự tánh Chánh, tự tánh Tịnh của chính mình. Hòa Thượng nói: *“Bồ Tát và phàm phu khác biệt ở chỗ nào? Bồ Tát thì giác, luôn ở trong trạng thái tỉnh thức, không bao giờ để cho tập khí sai xử. Phàm phu thì mê toàn phần”*. Phàm phu chúng ta mê vì tập khí làm cho mê, chúng ta ngông cuồng ngạo mạn cho rằng người đó không có gì hay để mình học, không có gì hơn mình. Ngạo mạn có *“tăng thượng mạn”* và *“ti thượng mạn”*. Người tăng thượng mạn luôn tỏ ra ta đây hơn người. Người ti thượng mạn tuy kém hơn người, không sánh bằng người nhưng vẫn ngạo mạn: *“Họ có gì hay đâu! Tôi chưa làm được thôi! Rồi đây tôi sẽ làm được, không biết đến khi nào nhưng tôi sẽ làm được!”*. Chúng sinh ngạo mạn, cao hơn người ta cũng ngạo, thấp hơn người ta cũng ngạo. Đó là mê toàn phần. Bồ Tát thì giác, chúng sanh thì mê, khác nhau ở chỗ đó.

Bồ Tát ngày đêm thường niệm thiện pháp, tư duy thiện pháp, quán sát thiện pháp. Chúng ta thì ngày đêm bị vọng tưởng sai xử, tự tư tự lợi, danh vọng lợi dưỡng, hưởng thụ năm dục sáu trần, tham sân si mạn. Chúng ta gần ăn thích ăn, gần ngủ thích ngủ, gần sắc thích sắc. *“Sắc”* không chỉ là sắc đẹp nam nữ. Ví dụ chúng ta vừa nhìn thấy chai dưỡng da liền nghĩ: *“Cái này mình có thì mình sẽ đẹp lắm đấy!”*. Đó cũng là dính vào *“sắc”*. Giữa người giác và người mê, chúng ta bình lặng quán sát thì liền thấy rất rõ.

Hòa Thượng nói: **“Bồ Tát có trí tuệ, có định lực, có các phương tiện khéo léo có thể khiến cho tất cả chúng sanh đạt được lợi ích. Phàm phu không có trí tuệ, làm việc là dùng cảm tình, cho nên ngày ngày tạo ác nghiệp, ngày ngày làm ra những việc sinh tử luân hồi”**. Bồ Tát có trí tuệ, các Ngài dùng rất nhiều phương tiện để làm lợi ích chúng sanh, lợi ích tha nhân. Phàm phu thì không có trí tuệ, làm việc dùng cảm tình nên ngày ngày tạo ác nghiệp, ngày ngày làm ra những việc sanh tử luân hồi, cho nên vòng luân hồi không thể dừng lại, vẫn tiếp diễn. Muốn vòng luân hồi không tiếp diễn thì chúng ta phải bỏ đi cách thấy, cách nghĩ, cách làm của mình và nương vào cách thấy, cách nghĩ, cách làm của Phật Bồ Tát.

Hòa Thượng nói: **“Cho dù chúng ta nắm tay Phật Bồ Tát cùng đi, Phật Bồ Tát ở trong cõi Thường Tịnh nhưng chúng ta vẫn ở trong cõi hồng trần”**. Bởi vì khởi tâm động niệm của chúng ta vẫn là cách thấy, cách nghĩ, cách làm của chính mình, mê toàn phần.

Bồ Tát đầy đủ đại trí tuệ, đại từ đại bi giúp chúng sanh trông trí tuệ của Phật, khiến cho trí tuệ của Phật không hề gián đoạn. Các vị nhất định phải nên biết, **“Phật”** ý nghĩa là **“Giác”**, chỗ này có hai ý:

- Ý thứ nhất là trí tuệ Phật ở nơi chính mình không bị gián đoạn.
- Ý thứ hai là làm cho trí tuệ Phật của chúng sanh không bị gián đoạn.

Chúng ta có năng lực giúp chúng sanh phát huy được trí tuệ Phật của chúng sanh thì trí tuệ Phật của chính chúng ta cũng được nâng cao, cho nên chính mình được độ. Trí tuệ Phật của mình được nâng cao thì mình mới giúp cho chúng sanh nâng cao được trí tuệ Phật của họ. Nếu trí tuệ Phật của chính mình không thể phát huy thì làm sao chúng ta có thể giúp chúng sanh phát huy được trí tuệ Phật của họ? Cho nên nhà Phật có câu **“tự hành, hóa tha”**, hóa tha giúp cho tự hành, tự hành giúp cho hóa tha. Tự mình tu mới giúp được cho người khác tu, chúng ta giúp cho người khác tu thì cũng giúp cho năng lực tu của chính mình được nâng cao. Chỗ này phải hiểu như vậy, chứ không phải là mình tự tu, chừng nào mình thành tựu thì mới đi độ chúng sanh. Ngày nay có một số người như vậy: **“Thôi, bây giờ mình chuyên tu, mình vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc rồi sau đó mới trở lại Ta Bà để độ chúng sanh, làm lại từ đầu”**.

Chúng ta phải khai mở được trí tuệ Phật của chính mình thì mới có thể giúp người khác khai mở trí tuệ Phật của họ. Chúng ta không được để cho trí tuệ Phật của chính mình bị gián đoạn. Khi trí tuệ Phật của chính mình không gián đoạn thì mới là Giác mà không mê. Người giác rồi, người có mức độ phản tỉnh rồi thì mới có thể giúp người giác ngộ, giúp người phản tỉnh. **“Tự hành”** giúp **“hóa tha”**, **“hóa tha”** giúp **“tự hành”**. Đây là liên hoàn, không đứt đoạn.

Ngày nay có một số người nghe Hòa Thượng nói thì tự đưa ra một số tiêu chí tu hành: **“Trước tiên phải hành “Tam Phước”, hành “Tam Phước” xong sau đó mới hành “Lục Độ”**. Bao giờ chúng ta mới thực hành xong **“Tam Phước”**? Chúng ta phải biết chừng mực! Hàng ngày chúng ta có duyên hành **“Lục Độ”**, có duyên bố thí thì bố thí, có duyên làm giáo dục thì làm giáo dục, không phan duyên, không cưỡng cầu. Như vậy mới đúng!

Đời sống tu hành của Hòa Thượng có nhiều phương thức rất đa dạng. Các tôn giáo bạn mời giảng thì Ngài đi giảng. Vậy chúng ta nói Ngài xen tạp sao? Gặp những người đi Châu Phi để cứu giúp người bệnh khổ, Ngài gửi tặng tiền mua thuốc, thậm chí tặng cả xe cứu thương. Vậy chúng ta nói Ngài xen tạp sao? Các Giáo sư mời Ngài đại diện cho các trường Đại học đi tham dự cuộc họp Liên Hợp Quốc để xúc tiến hòa bình, an định thế giới thì Ngài lại đi họp Liên Hợp Quốc. Muốn tham gia họp Liên Hợp Quốc thì phải lấy danh nghĩa của một học giả chứ không thể lấy danh nghĩa của một tu sĩ, vậy thì Ngài nhận bằng Tiến sĩ. Các trường Đại học Queensland, Đại Học Griffith - Úc Châu... phong tặng Ngài bằng Tiến sĩ danh dự thì Ngài nhận. Vậy chúng ta nói Ngài xen tạp sao? Chúng ta khô cứng, tự tư ích kỷ, chỉ vun vén cho cái của mình, chỉ vun vén cho người của mình, chỉ vun vén cho đoàn thể của mình. Chúng ta học Hòa Thượng thì phải làm theo Ngài.

Người ta mời Ngài đến giảng tại một pháp hội rất long trọng. Hòa thượng đến, Ngài hoàn toàn không liên quan đến việc tổ chức pháp hội. Ngài chỉ là một Thầy giáo, một giảng sư được mời đến pháp hội để giảng pháp. Pháp hội nào có Hòa Thượng đến thì nhận được sự cúng dường rất lớn từ đại chúng, nhưng Hòa Thượng không nhận một xu.

Người ta thích pháp hội, người ta cắt những đoạn trả lời của Hòa Thượng ở trong các pháp hội khác nhau rồi ghép lại thành một đĩa với nội dung Hòa Thượng Tịnh Không đề xướng pháp hội, tán thán pháp hội. Họ biến Ngài từ Tổ Sư Tịnh Độ lại trở thành Tổ Sư Pháp Hội. Họ muốn thuê tôi dịch đĩa đó, tôi nhìn thấy cái đĩa đó thì biết là đồ giả nên tôi không nhận. Nhưng sau đó người ta dịch và phổ biến khắp nơi.

Bồ Tát có trí tuệ, dùng vô số phương tiện để lợi ích chúng sinh, nhưng trong vô số việc làm đó Bồ Tát không hề bị động tâm, không hề bị chệch hướng. Trước đây, người ta nói tôi xen tạp vì tôi đi làm giáo dục. Họ tưởng tôi mãi mê đeo bám công danh sự nghiệp, lợi lộc gì đó. Bây giờ họ không còn nói như vậy nữa. Chúng ta đã học đến 700 chuyên đề Phật pháp, ngày ngày học tập, ngày ngày nhắc đến Tịnh Độ. Họ nói tôi xen tạp thì họ có vô can không? Có lỗi làm gì không?

Hòa Thượng nhắc: ***“Khi chúng ta thọ Tam Quy Y, chúng ta đã được nghe qua: Phật là Giác, Giác mà không mê. Pháp là Chánh, Chánh mà không tà. Tăng là Tịnh, Tịnh mà không nhiễm. Do đây có thể biết, Phật chúng chính là Giác Chánh Tịnh của tự tánh. Giác Chánh Tịnh không mê, không tà, không nhiễm thì đây chính là tự tánh”***. Rõ ràng tự tánh của chúng ta không mê, không tà, không nhiễm. Mê tà nhiễm là nhất thời thôi. Người biết được điều này đừng để nó tiếp tục mê nữa, phải dừng lại cái mê này vì càng mê càng sâu, khi mê sâu mà muốn hồi phục lại vô cùng khó! Thực tế mà nói, tự tánh không hề bị đứt đoạn. Vì nó đang mê, không khởi tác dụng nên bị đứt đoạn. Giác Chánh Tịnh không được khởi tác dụng mà thôi.

Hòa Thượng nói: ***“Nếu chúng ta không khởi tác dụng Giác Chánh Tịnh mà khởi tác dụng mê tà nhiễm thì cảnh giới hiện tiền chỉ là ba cõi sáu đường: Địa ngục, Ngạ Quỷ, Súc Sanh, Trời, Người, A Tu La. Nếu chúng ta hồi phục được tánh đức, hồi phục được Phật chúng thì cảnh giới hiện ra sẽ là Hoa Tạng Thế giới, sẽ là Thế giới Cực Lạc, là cõi thanh tịnh của Chư Phật Như Lai”***.

Chỗ này lý cùng sự chúng ta phải hiểu cho rõ. Cho nên Hòa Thượng nói **“tự tác tự thọ”**, tự mình làm tự mình chịu. Chúng ta tạo ra ba cõi sáu đường rồi để mình tự đi vào đó, chứ không có ai tạo cho mình. Hàng ngày thay vì vận dụng tự tánh thanh tịnh, Giác mà không mê, Chánh mà không tà, Tịnh mà không nhiễm thì chúng ta cứ để nó nhiễm, tự tánh Giác mình cứ để nó mê, tự tánh Chánh mình cứ để nó tà, tự tánh Tịnh mình cứ để nó nhiễm.

Thật ra nếu ngày ngày chúng ta dành thời gian để phản tỉnh thì chúng ta sẽ nhận ra. Cho nên chúng ta cần phải có những thời gian lắng đọng để nhận ra. Hàng ngày tôi lao động và làm nhiều việc, sức phản tỉnh của tôi lúc làm việc tốt hơn lúc niệm Phật. Tôi chỉ nói bản thân tôi chứ không nói người khác. Tôi đi ra vườn tía cây nhưng vẫn khởi được niệm Phật, tâm mình tự nhiên rất an lạc. Trong lúc tía cây, tôi tự quán chiếu và nhận ra những ý niệm sai lầm của mình. Lúc đọc sách, khi đọc được khoảng 3 trang thì tôi dừng lại vì chữ Hán có rất nhiều đạo lý cần phải vừa đọc vừa tư duy. Khi mắt mỏi, đầu hơi căng thì tôi gấp sách lại đi ra vườn trồng cây. Trồng cây một lúc tôi lại vào đọc tiếp và cảm thấy rất an lạc. Nhiều người ngồi đó ép mình niệm **“A Di Đà Phật, A Di Đà Phật”** nhưng vọng tưởng vẫn cứ khởi. Chúng ta cứ ép mình là sai.

Hòa Thượng nói: **“Khi Phật chủng của chính mình - có nghĩa là trí tuệ Phật của chính mình không bị gián đoạn, bạn nhất định sẽ biết hộ trì, gìn giữ Phật chủng của Phật Bồ Tát. Đây chính là hộ trì chánh pháp, làm cho chánh pháp được cứu trụ, lợi ích được chúng sanh hữu tình vô lượng vô biên. Sự việc này phải từ nơi chính mình mà làm. Trước tiên phải làm sao để trí tuệ Phật của chúng ta không bị gián đoạn, phải luôn luôn đề khởi Giác, Chánh, Tịnh ở nơi ta. Nếu muốn cho Phật chủng của chính mình - trí tuệ Phật của chính mình không gián đoạn thì nhất định phải đầy đủ từ bi, đầy đủ trí tuệ”**. Nếu ta rơi vào tự tư tự lợi, danh vọng lợi dưỡng, năm dục sáu trần, tham sân si mạn thì mê tà nhiễm rồi, trí tuệ Phật không còn.

Hòa thượng nói: **“Tại vì sao chúng ta không thể để trí tuệ Phật của mình bị mê mất? Vì trí tuệ Phật mê mất thì ta tạo ra lục đạo luân hồi, tác dụng khởi lên không phải là Giác Chánh Tịnh mà tác dụng khởi lên là mê tà nhiễm, vậy thì tạo ra lục đạo luân hồi. Nếu tác dụng khởi lên là Giác Chánh Tịnh thì thế giới Hoa Tạng, thế giới Cực Lạc, cõi Tịnh Độ của Chư Phật hiện tiền. Nhưng khổ nỗi phàm phu chúng ta làm việc gì cũng là cảm tình dụng sự, tình chấp quá sâu, quá nặng, cho nên rơi vào mê tà nhiễm quá sâu. Cho nên phải có trí tuệ của Phật, từ bi của Phật thì mới có đủ năng lực để đề khởi được Giác Chánh Tịnh”**.

Bài học hôm nay Hòa Thượng phân tích cho chúng ta thấy: Chúng ta đã làm mê mất đi Giác Chánh Tịnh. Giác Chánh Tịnh luôn luôn thường hằng ở nơi chúng ta, chúng ta chỉ mê thôi. Hòa Thượng cũng đã nói rõ: **“Nếu Giác Chánh Tịnh đề khởi thì thế giới Hoa Tạng, thế giới Tây Phương Cực Lạc, cõi Tịnh Độ của Chư Phật sẽ hiện tiền. Còn nếu mê tà nhiễm khởi tác dụng thì ba đường ác, sáu cõi luân hồi sẽ hiện tiền”**.

\*\*\*\*\*

Nam Mô A Di Đà Phật

*Chúng con xin tùy hỉ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!*

*Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy còn lộn xộn, còn nhiều sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!*

*Chúng con chân thành cảm ơn!*